KẾT QUẢ KINH DOANH

Ngày 31/12/2024	9,800 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	0%	0%

DT thuần — 2024: **83.1** tỷ VNĐ — YoY ▲ 0.50 ▲ 0.6%

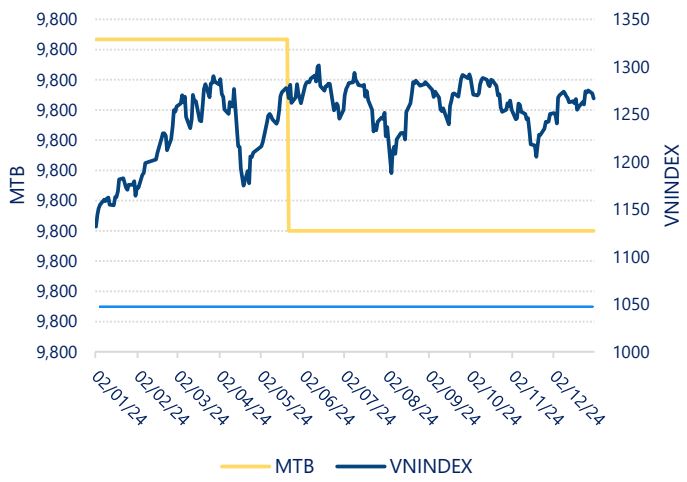
LN gộp — 2024: **-5.47** tỷ VNĐ — YoY ▼ 15.1 ▼ 157%

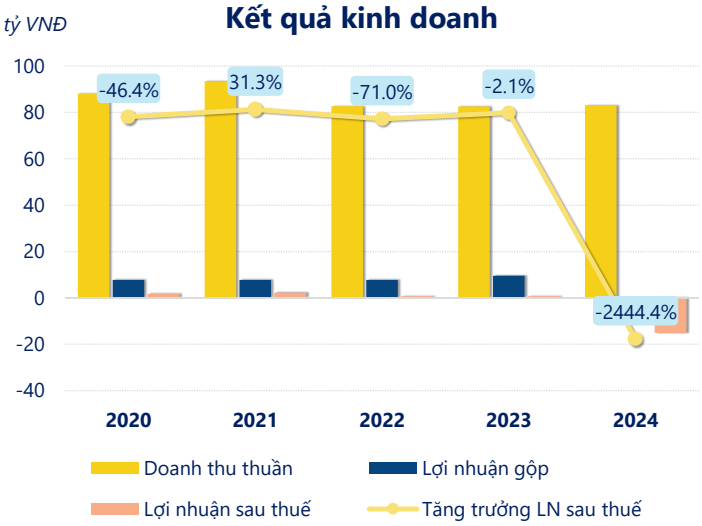
LN thuần — 2024: **-15.2** tỷ VNĐ — YoY ▼ 16.0 ▼ 1900%

LN sau thuế — 2024: **-15.1** tỷ VNĐ — YoY ▼ 15.7 ▼ 2444%

ROE — 2024: **-27.1%** — +/- YoY ▼ 28.1%

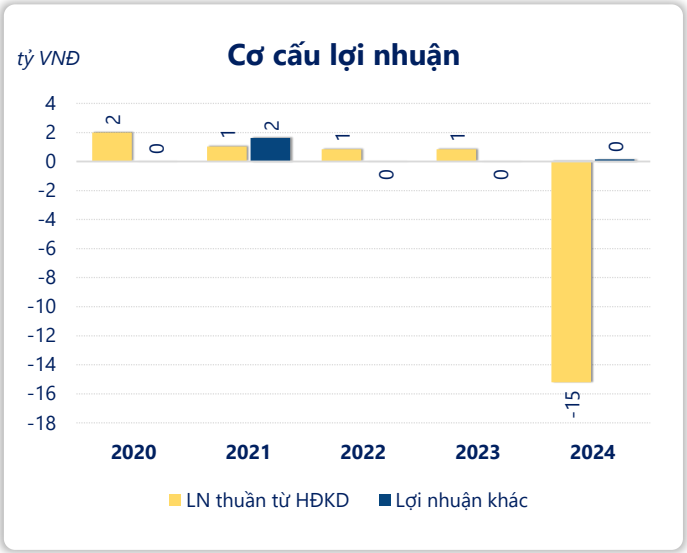
ROA — 2024: **-20.4%** — +/- YoY ▼ 21.2%

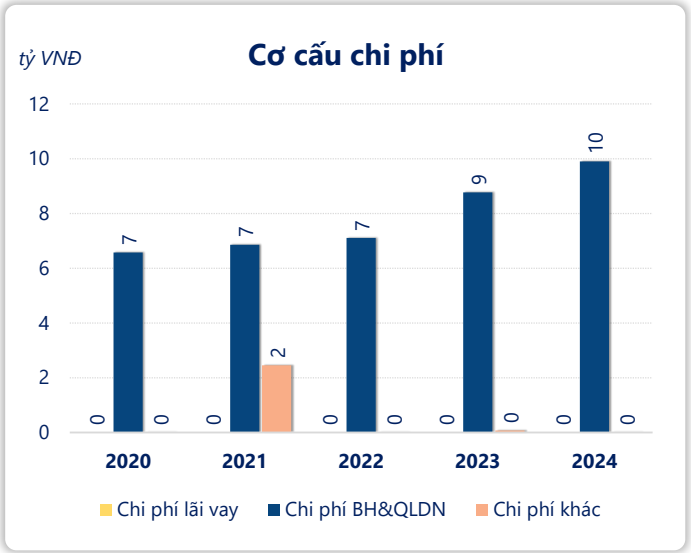




Kết quả kinh doanh **MTB** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **83.07** tỷ đồng **tăng 0.57%**, lợi nhuận sau thuế **giảm mạnh 2444%** chỉ còn **-15.07** tỷ đồng.

Doanh thu có sự tăng trưởng nhưng không đủ bù đắp các chi phí khiến lợi nhuận âm, dẫn đến **ROE** bằng -27.1% là dấu hiệu của tình hình kinh doanh đang xấu đi.

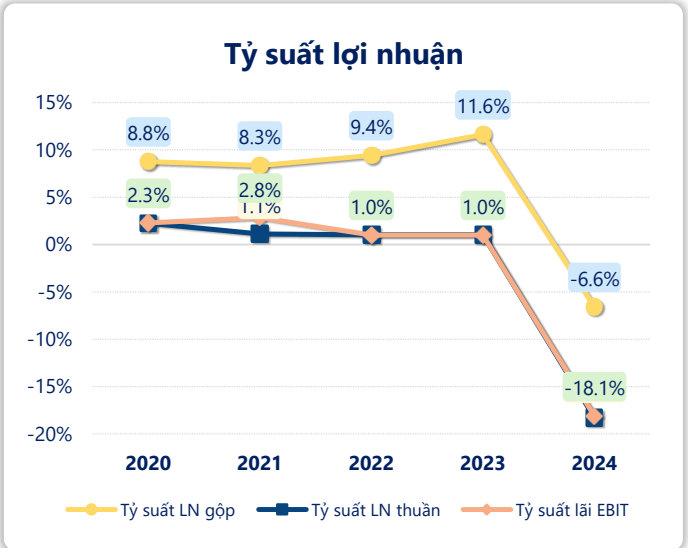


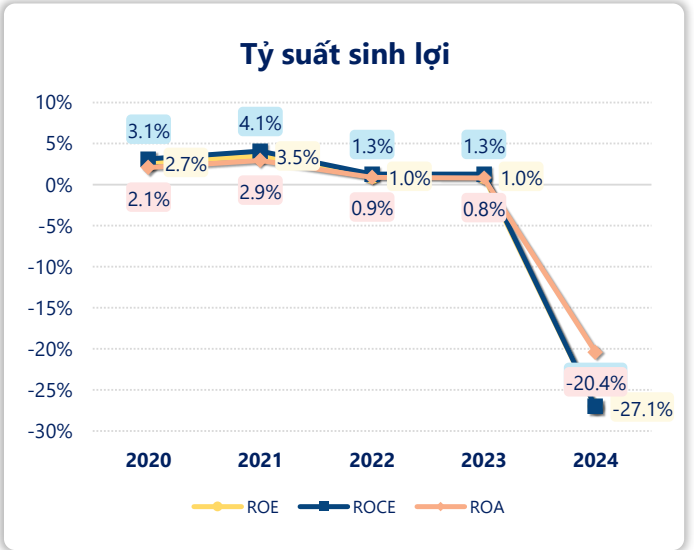


Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của **MTB** năm **2024 giảm đi 16.05** tỷ so với năm trước, ghi nhận khoản lỗ 15.21 tỷ đồng. Đây là khoản **lỗ từ hoạt động kinh doanh lớn nhất 5 năm qua**. Cho thấy dấu hiệu tiêu cực trong hoạt động kinh doanh của công ty trong những năm gần đây.

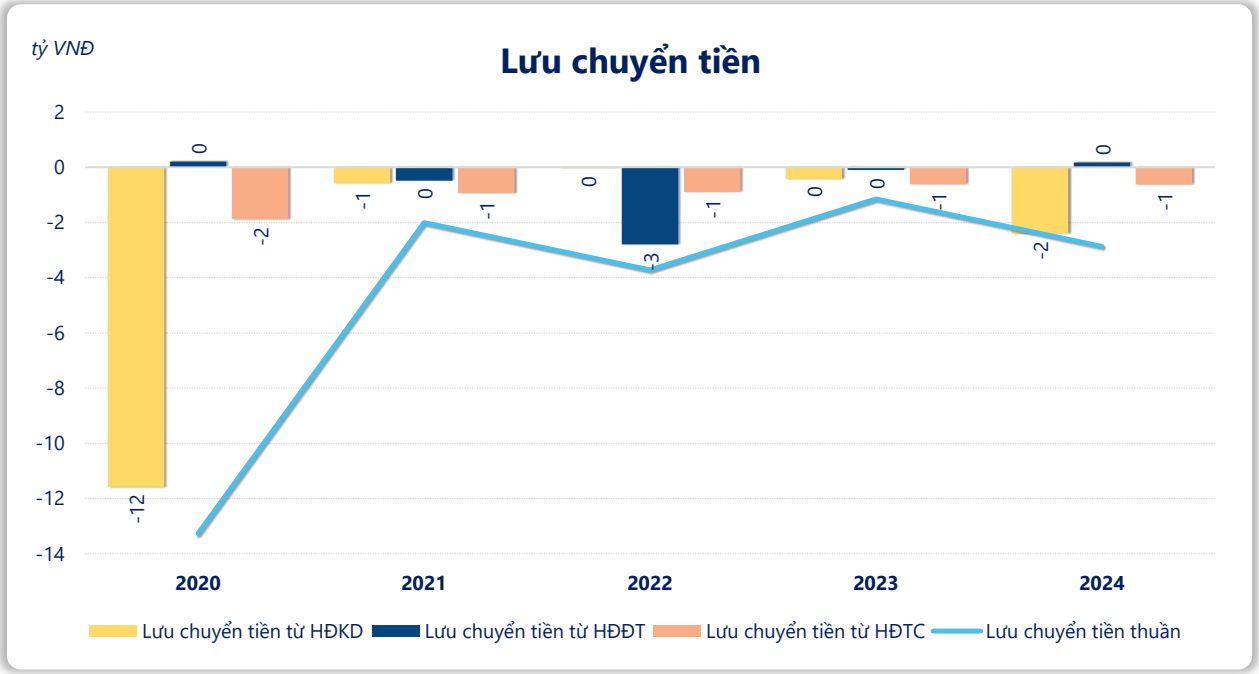
Chi phí lãi vay không đổi so với năm trước bằng **0.00** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp tăng lên** ở mức **9.90** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **0.00** tỷ đồng, **giảm xuống** so với năm trước.

ROE của MTB năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **-27.1%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**88.2**	**93.4**	**82.7**	**82.6**	**83.1**
Giá vốn hàng bán	80.4	85.7	74.9	73.0	88.5
Lợi nhuận gộp	**7.73**	**7.79**	**7.79**	**9.60**	**-5.47**
Doanh thu HĐTC	0.83	0.10	0.15	0.01	0.17
Chi phí TC	0	0	0	0	0
Chi phí lãi vay	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
LN trong công ty LKLD	0	0	0	0	0
Chi phí bán hàng	0	0	0	0	0
Chi phí QLDN	6.57	6.85	7.11	8.76	9.90
LN thuần từ HĐKD	**1.99**	**1.03**	**0.84**	**0.84**	**-15.2**
Lợi nhuận khác	0.02	1.61	-0.01	-0.02	0.14
LN trước thuế	**2.01**	**2.65**	**0.82**	**0.82**	**-15.1**
Lợi nhuận sau thuế	**1.72**	**2.26**	**0.66**	**0.64**	**-15.1**
LNST của CĐ cty mẹ	**1.72**	**2.26**	**0.66**	**0.64**	**-15.1**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của MTB bằng **-2.86** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (-1.15 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **-2.41** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **0.17** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **-0.63** tỷ đồng.